CTCP Đầu tư Sài Gòn VRG

FireAnt

Ngày 31/03/2024	94,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	11.8%	**60.7%**	**57.5%**

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	17,090
Số lượng CPLH (CP)	181,807,923
KLGD BQ 20 phiên (CP)	353,024
Sở hữu nước ngoài	0.3%
Beta	1.03
EPS	5,701
P/E	16.5

DT thuần
Q1/24
1,826
tỷ VNĐ
QoQ: ▼85.0| -4.4%
YoY: ▲ 432| 31.0%

LN trước thuế
Q1/24
316
tỷ VNĐ
QoQ: ▼131| -29.2%
YoY: ▲ 87.0| 38.1%

LN sau thuế
Q1/24
258
tỷ VNĐ
QoQ: ▼115| -30.9%
YoY: ▲ 79.0| 44.1%

ROA
2023
4.6%
+/- YoY: ▼ 0.7%

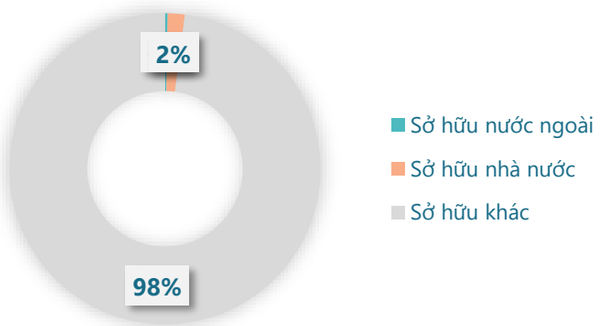
DT thuần
2023
6,677
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 642| 10.6%

LN trước thuế
2023
1,274
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 28.0| 2.3%

LN sau thuế
2023
1,004
tỷ VNĐ
YoY: ▼6.00| -0.6%

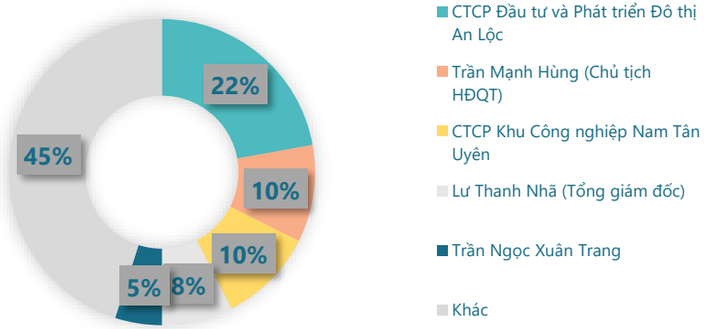
ROE
2023
24.1%
+/- YoY: ▼ 4.0%

Cơ cấu sở hữu



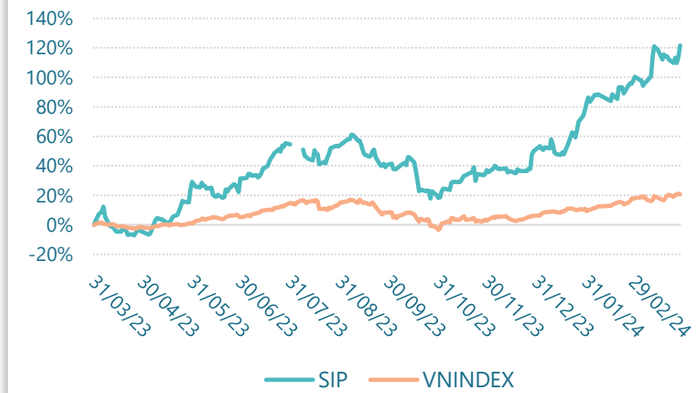
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu cổ đông

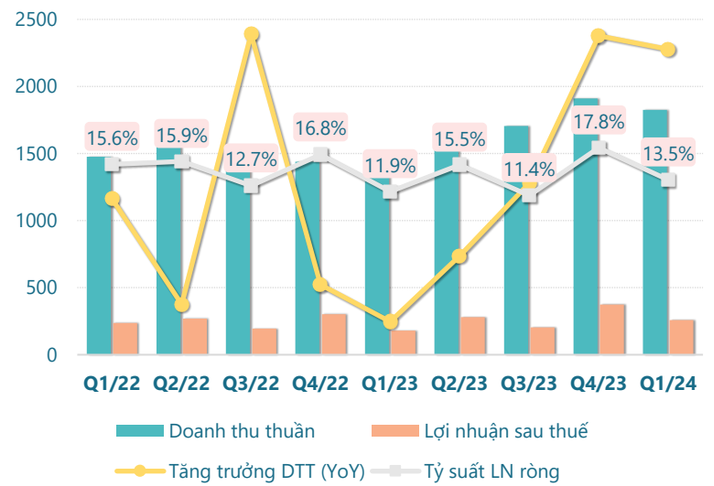


(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

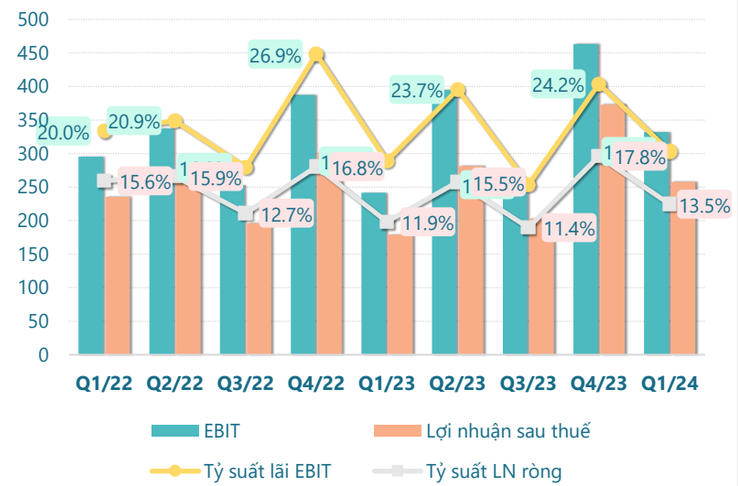


Kết quả kinh doanh



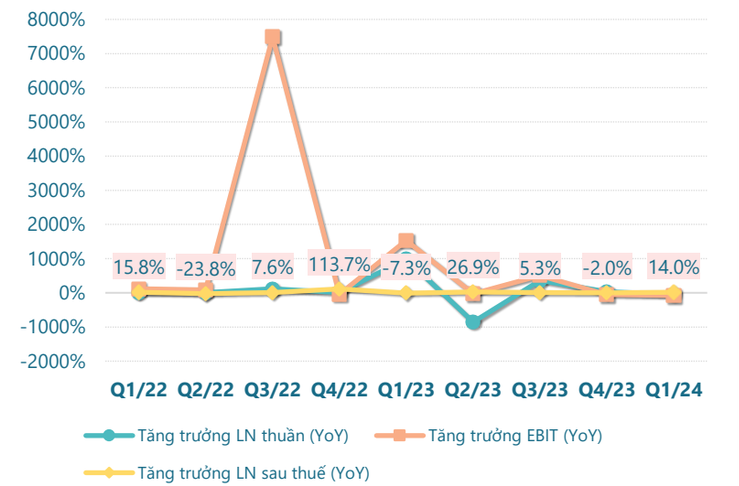
(Nguồn: fireant.vn)

EBIT - Lợi nhuận sau thuế



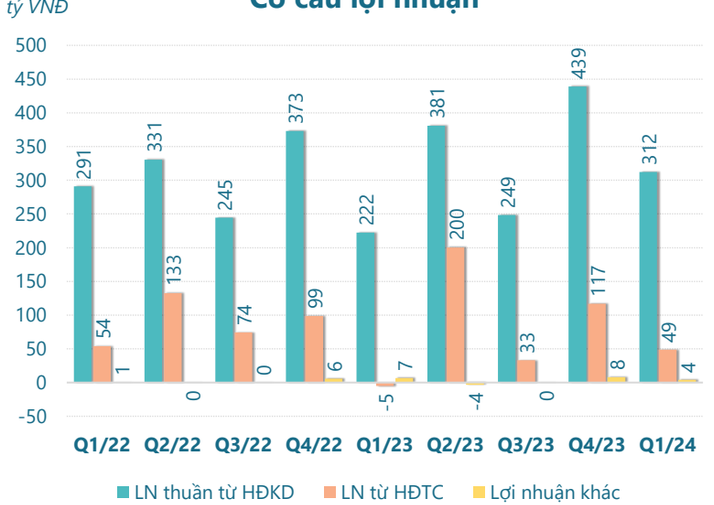
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận



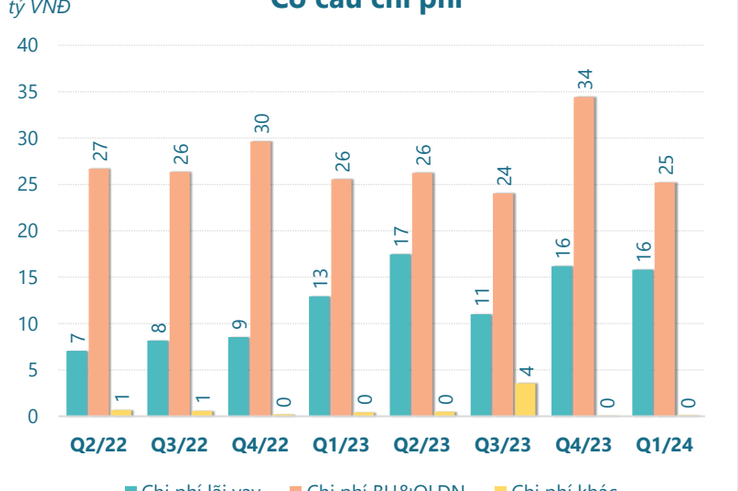
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu lợi nhuận



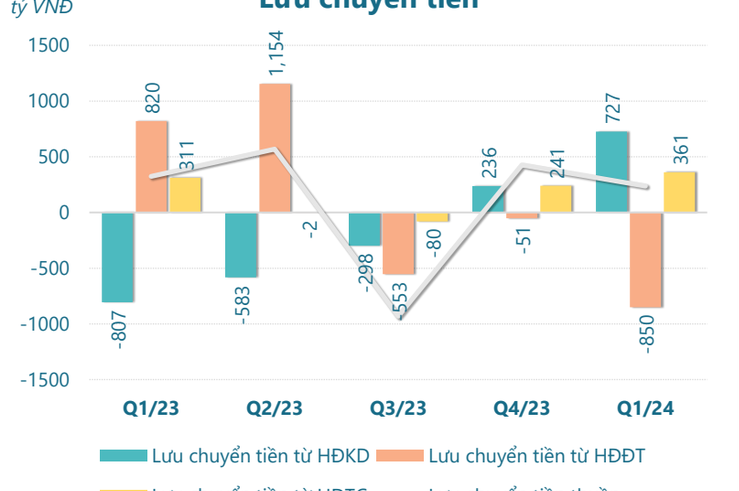
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu chi phí



(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền

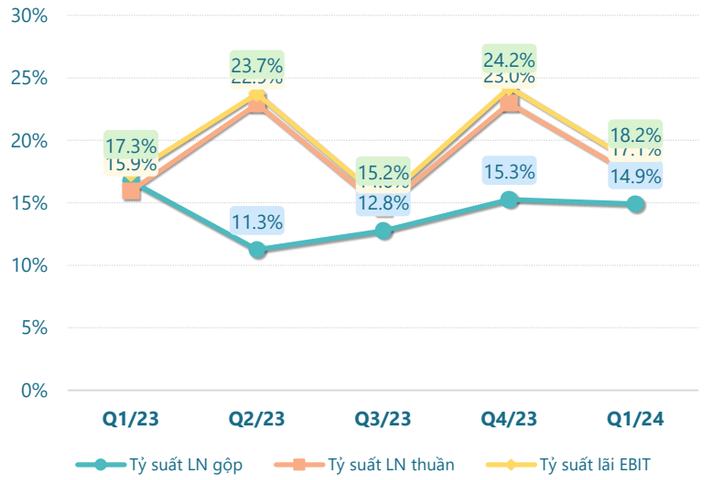


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đầu tư Sài Gòn VRG

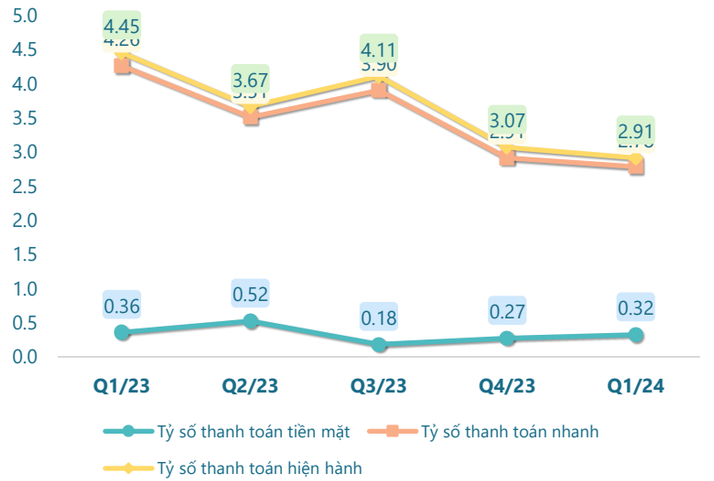
FireAnt

Tỷ suất lợi nhuận



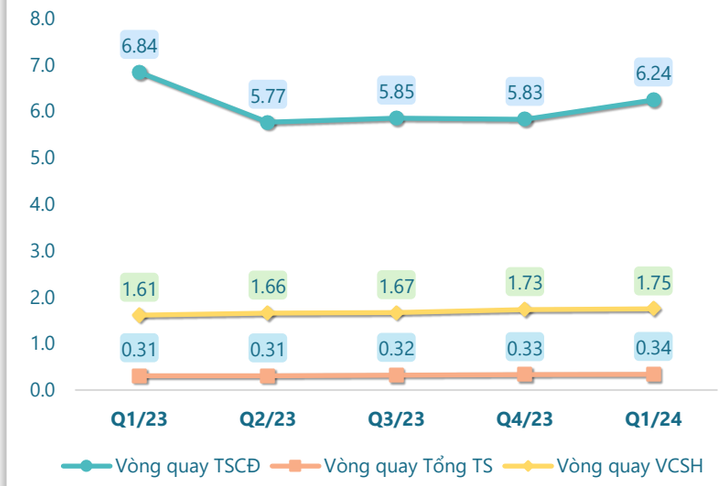
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



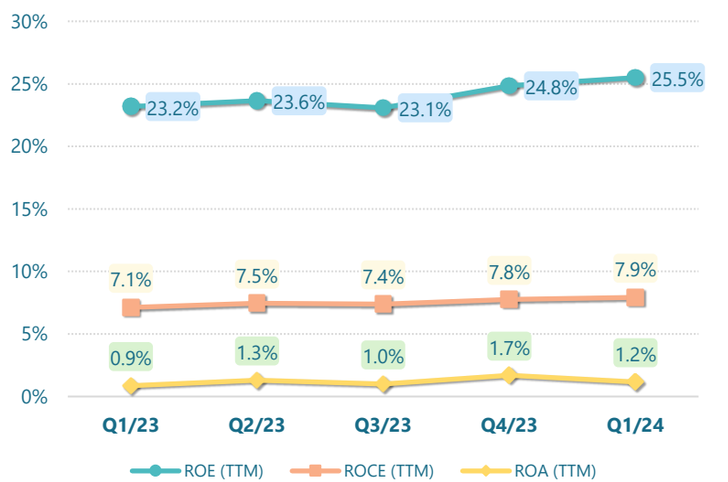
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



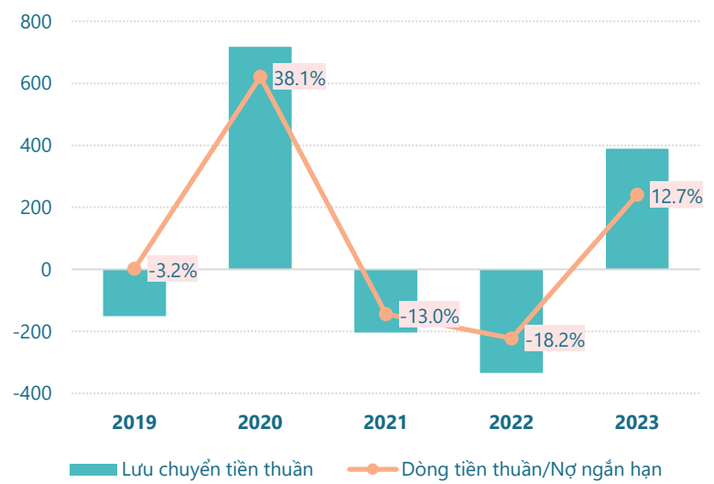
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



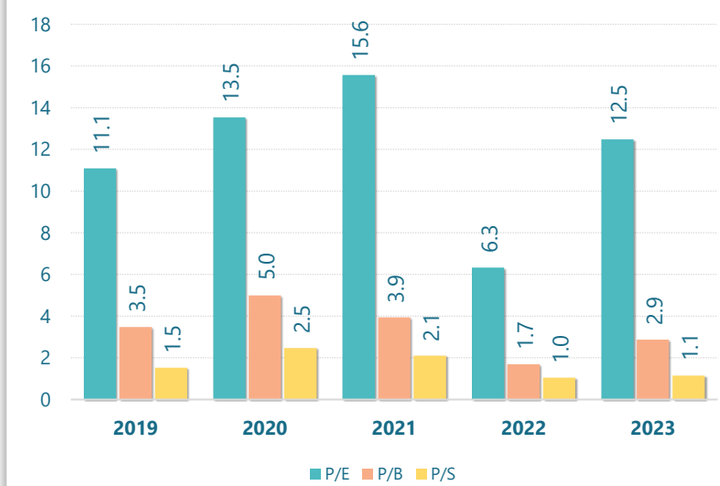
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)